

Bản án số: 08/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 07-3-2024

V/v Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quốc Cường

2. Bà Mai Thị Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Lục - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Minh Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lò Thị H**, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Bản P K, xã TN, huyện DB, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

2. Bị đơn: Anh **Lò Văn H**, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Bản CP, xã MĐ, huyện MA, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20/11/2023 và trong quá trình giải quyết, xét xử nguyên đơn chị Lò Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị H và anh Lò Văn H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2006, đến năm 2008 anh chị mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Mường Đăng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Anh chị chung sống và kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi chung sống và kết hôn, anh chị sinh sống ở xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên được khoảng 08 năm sau đó chuyển về xã Mường Đăng, huyện Mường Ảng sinh sống. Anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được vài năm đầu sau đó thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Lò Văn H nghiện rượu, nghiện ma túy, không

chịu khó làm ăn nên kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn và sau mỗi lần uống rượu say anh Lò Văn H còn đánh đập chị. Chị và gia đình đã khuyên giải và anh Lò Văn H đã nhiều lần hứa xin sửa đổi bản thân nhưng không sửa đổi được mà vẫn thường xuyên đánh đập chị, nên từ đầu năm 2022 cho đến nay chị đã đưa các con bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Hiện tại chị Lò Thị H không còn tình cảm với anh Lò Văn H, vì vậy chị Lò Thị H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng giải quyết cho chị Lò Thị H được ly hôn với anh Lò Văn H.

Về con chung: Chị Lò Thị H và anh Lò Văn H có 02 người con chung là cháu Lò Thanh P, sinh ngày 24/3/2006 và cháu Lò Hữu H, sinh ngày 16/6/2010. Hiện hai con chung đang sống cùng chị Lò Thị H từ khi vợ chồng sống ly thân. Nguyên vọng của chị Lò Thị H sau khi ly hôn là được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai con chung cho đến khi các con thành niên và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi các con chung chị Lò Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Chị Lò Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 16/01/2024, bị đơn anh Lò Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Anh Lò Văn H và chị Lò Thị H đăng ký kết hôn tại UBND xã Mường Đăng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên vào năm 2008. Anh chị kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Lò Thị H bỏ trốn đi làm thuê anh không đồng ý. Năm 2022 chị Lò Thị H về nhà chung sống được hơn một năm, đến đầu năm 2023 chị Lò Thị H tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở Điện Biên sinh sống nên từ đó đến nay anh chị sống ly thân, anh chị đã được hòa giải nhưng không thành. Hiện nay anh Lò Văn H sức khỏe yếu do dùng thuốc Methadone. Nay chị Lò Thị H xin ly hôn anh không đồng ý ly hôn vì thương các con.

Về con chung: Anh Lò Văn H và chị Lò Thị H có 02 người con chung là cháu Lò Thanh P, sinh ngày 24/3/2006 và cháu Lò Hữu H, sinh ngày 16/6/2010. Anh Lò Văn H chưa đồng ý ly hôn nên chưa trình bày quan điểm về con chung.

Về quan hệ tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Anh Lò Văn H chưa đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai của các con chung đề ngày 15/12/2023, cháu Lò Thanh P và cháu Lò Hữu H đều trình bày: Sau khi bố mẹ ly hôn các cháu đều có nguyện vọng được ở với mẹ.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, anh Lò Văn H vắng mặt không lý do tại các buổi làm việc; phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ nhất; sau đó chị Lò Thị H có Đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án này thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa, chị Lò Thị H vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Lò Thị H được ly hôn với

anh Lò Văn H và giải quyết về con chung theo nội dung đơn xin ly hôn và bản tự khai chị Lò Thị H đã trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tại phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và Nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm HĐXX vào nghị án đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lò Thị H; Giao hai con chung cho chị Lò Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Không xem xét, giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung và quan hệ tài sản; Chị Lò Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Quan hệ tranh chấp: Chị Lò Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Lò Thị H được ly hôn anh Lò Văn H và yêu cầu giải quyết về con chung, đây là vụ án: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

Thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Lò Văn H có nơi cư trú tại bản CP, xã MĐ, huyện MA, tỉnh Điện Biên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Các vấn đề khác: Bị đơn anh Lò Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Lò Văn H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228/BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lò Thị H và anh Lò Văn H đăng ký kết hôn vào năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã Mường Đăng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Chị Lò Thị H và anh Lò Văn H kết hôn với nhau là tự nguyện, không bị ai ép buộc, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân gia đình năm 2000. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Lò Thị H và anh Lò Văn H là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống cùng nhau, chị Lò Thị H khai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Lò Văn H nghiện rượu, nghiện ma túy, không tu trí làm ăn và sau mỗi lần uống rượu say anh Lò Văn H còn đánh đập chị. Chị và gia đình đã khuyên giải nhiều lần nhưng anh Lò Văn H không sửa đổi được mà vẫn thường xuyên đánh đập chị; mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên từ đầu năm 2022 đến nay chị Lò Thị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Biên bản xác minh ngày 22/01/2024 tại bản Có Pháy, xã Mường Đăng, huyện Mường Ảng, tỉnh

Điện Biên và Đơn xin xác nhận tình trạng hôn nhân ngày 22/01/2024 của chị Lò Thị H tại Trưởng bản Pom Khoang, xã Thanh Nua và UBND xã Thanh Nua, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thể hiện trong quá trình chung sống cùng nhau, chị Lò Thị H và anh Lò Văn H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Lò Văn H nghiện rượu, nghiện ma túy, không tu trí làm ăn và đánh đập chị Lò Thị H; chị Lò Thị H và anh Lò Văn H đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay. Hội đồng xét xử nhận định mâu thuẫn giữa chị Lò Thị H và anh Lò Văn H là có thật; vợ chồng đã sống ly thân khoảng 02 năm, không còn đi lại quan tâm gì đến nhau nữa; hôn nhân giữa chị Lò Thị H và anh Lò Văn H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 cần chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của chị Lò Thị H.

[2.2] Về con chung: Chị Lò Thị H và anh Lò Văn H có 02 người con chung là cháu Lò Thanh P, sinh ngày 24/3/2006 và cháu Lò Hữu H, sinh ngày 16/6/2010, hiện hai con chung đang sống cùng chị Lò Thị H từ khi vợ chồng sống ly thân. Chị Lò Thị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung còn anh Lò Văn H không trình bày quan điểm, nguyện vọng về con chung. Tại bản tự khai của các con chung thể hiện, sau khi bố mẹ ly hôn các cháu đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Theo Biên bản xác minh ngày 22/01/2024 tại bản Có Pháy, xã Mường Đăng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên và Đơn xin xác nhận tình trạng hôn nhân ngày 22/01/2024 của chị Lò Thị H tại Trưởng bản Pom Khoang, xã Thanh Nua và UBND xã Thanh Nua, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thể hiện anh Lò Văn H nghiện ma túy, hiện sức khoẻ yếu, không lao động nặng được nên không có khả năng và điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc các con chung; còn chị Lò Thị H hiện tại làm nông nghiệp và làm thuê tại địa phương nên có đủ điều kiện và thời gian chăm sóc các con chung. Xét thấy nguyện vọng của chị Lò Thị H là phù hợp với thực tế, không trái với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình 2014. Để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển mọi mặt của các con chung, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Lò Thị H, giao hai con chung cho chị Lò Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lò Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Lò Văn H không trình bày ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.3] Về quan hệ tài sản: Chị Lò Thị H và anh Lò Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả và nợ lấy về nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn chị Lò Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Xét ý kiến và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật và nội dung vụ án nên HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;
- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 71; Điều 58, Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị H được ly hôn anh Lò Văn H.

2. Về con chung: Chị Lò Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là Lò Thanh P, sinh ngày 24/3/2006 và cháu Lò Hữu H, sinh ngày 16/6/2010 cho đến khi hai con chung thành niên và có khả năng lao động. Việc cấp dưỡng nuôi hai con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về quan hệ tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả và nợ lấy về: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lò Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000754 ngày 21/11/2023, chị Lò Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lò Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/3/2024). Anh Lò Văn H vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- UBND xã Mường Đăng, H. Mường Ảng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Thị Châm